

Bản án số: 16 /2024/HS-ST

Ngày 09 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Chương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Hồng Hạ, ông Trần Văn Hào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2024/TLST - HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Sinh H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/7/1989 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;

Chỗ ở: Tổ Dân phố 15, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Sinh H và bà Trần Thị H; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 188/2015/HSST ngày 11/9/2015 của TAND quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

- Bản án số 22/2020/HSST ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, xử phạt 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2021, nộp án phí ngày 02/12/2020;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, có mặt.

2. Họ và tên: Lê Cao C (tên gọi khác: Lê Văn C), sinh ngày 25/6/1990 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn 16, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 07/12; dân tộc: Cao lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị N; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án:

- Bản án số 08/2020/HS-ST ngày 11/02/2020 của Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/12/2020;

- Bản án số 51/2022/HSST ngày 03/6/2022 của Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2023;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 13 và 15/12/2023, H đã có hành vi 02 lần bán ma túy đá cho Lê Cao C, cụ thể:

- **Lần 1:** Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/12/2023, Lê Cao C (tên gọi khác: Lê Văn C) gọi điện thoại từ số 0362.695.017 của C đến số điện thoại 0384.741.896 của H hỏi “*Anh có biết chỗ nào lấy được đá không, lấy hộ em năm trăm*”, ý C nhờ H mua hộ C 500.000 đồng ma túy đá, H trả lời “*ừ, để anh hỏi cho*”. Khoảng 05 phút sau, C gọi điện lại cho H hỏi về việc mua ma túy trên, H hẹn C đến nơi ở của H. Sau đó, H lấy gói ma túy đá vừa mua được, chia một phần cho vào 01 túi nilon màu trắng. Khoảng 15 phút sau, C đến cổng và gọi điện cho H mang ma túy ra, H cầm theo túi ma túy vừa chia, đi ra đứng phía trong cổng sắt; C đưa cho H 500.000 đồng, H nhận tiền và đưa gói ma túy đá trên qua cổng sắt cho C. Sau đó, C mang gói ma túy về nhà và sử dụng một phần bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, phần còn lại C vẫn để trong túi nilon và cất giấu ở khu vực tầng hầm nhà mình, mục đích để sử dụng dần.

- **Lần 2:** Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 15/12/2023, C tiếp tục gọi điện thoại cho H hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá và xin số tài khoản của H để C chuyển tiền, H đồng ý và gửi cho C số tài khoản 103001448893 của mình mở tại VietinBank. Sau đó, C đã sử dụng ứng dụng Internet Banking chuyển số tiền trên từ tài khoản số 0384741896 của mình mở tại MBBank đến số tài khoản của H; đồng thời C bắt xe ôm đi đến nhà H để lấy ma túy. Sau khi nhận được tiền do C chuyển khoản, H lấy số ma túy đá còn lại trong túi ma túy mua ngày 13/12/2023, dùng giấy ăn gói ở bên ngoài. Khoảng 15 phút sau, C đến cổng và gọi điện cho H, H đi ra lan can tầng 2 ném gói ma túy xuống đường cho C. C nhặt gói ma túy trên, cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đi về, khi về đến gần nhà thuộc thôn 16, xã K, thành phố T, thì gặp Tổ công tác của Phòng Cảnh sát

điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đang làm nhiệm vụ và yêu cầu C đứng lại để kiểm tra. Do sợ bị phát hiện đang tàng trữ ma túy nên C bỏ chạy vào tầng hầm của gia đình C; Tổ công tác đuổi theo truy bắt, phát hiện ở dưới chân bên cạnh vị trí C đứng có 01 gói nhỏ nilon màu trắng, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng (là phần còn lại của gói ma túy đá mà C mua của H ngày 13/12/2023). Tổ công tác đã tạm giữ gói ma túy trên, niêm phong theo quy định và đưa C về Trụ sở Công an xã K để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; tại đây C đã tự giác giao nộp 01 gói ma túy mà C vừa mua của H.

Ngay sau đó, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Nguyễn Sinh H tại tổ dân phố 15, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang: H đã tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 túi nilon màu trắng, trong túi có chất bột vón cục màu đỏ, là ma túy “Ngựa” mà H cất giấu trong túi áo treo trên tường trong phòng ngủ của H, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận nguồn gốc số ma túy trên bị cáo mua vào khoảng 18 giờ ngày 13/12/2023, Nguyễn Sinh H đi một mình đến Bến xe khách tỉnh Tuyên Quang tìm mua ma túy đá về sử dụng và bán kiếm lời, tại đây H gặp và hỏi mua ma túy đá của một người đàn ông làm nghề lái xe ôm không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, khoảng 35 đến 40 tuổi và mua với số tiền là 2.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền người đàn ông bảo H đứng đợi và một lúc sau quay lại đưa cho H 01 túi nilon hàn kín chứa ma túy, H thấy bên trong chứa ma túy đá và 02 viên ma túy tổng hợp màu đỏ (thường gọi là “Ngựa”). Sau đó, H cầm gói ma túy này đi về phòng ngủ của mình, H lấy 02 viên ma túy tổng hợp màu đỏ nghiền ra rồi cho phần lớn vào 01 túi nilon; đồng thời H lấy ra một ít ma túy đá trộn lẫn với phần ma túy tổng hợp màu đỏ còn lại và tự sử dụng cho bản thân. Số ma túy đá còn lại H cất giấu tại phòng ngủ mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua sẽ bán để kiếm lời, còn túi ma túy tổng hợp màu đỏ vừa nghiền ra, H cất giấu để sử dụng cho bản thân (không bán).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Sinh H, Lê Cao C (tên gọi khác: Lê Văn C), kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định số 16/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định (ma túy tạm giữ của Lê Cao C) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,168g (*Không thấy một sáu tám gam*).

Tại Bản kết luận giám định số 17/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định (ma túy tạm giữ của Nguyễn Sinh H) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,085g (*Không thấy không tám năm gam*).

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-P1 ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Sinh H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, truy tố bị cáo Lê Cao C (tên gọi khác: Lê Văn C) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận, Kiểm sát viên trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sinh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Lê Cao C (tên gọi khác: Lê Văn C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Sinh H từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 15/12/2023.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Cao C (tên gọi khác: Lê Văn C) từ 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 15/12/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy các chất ma túy đã thu giữ được niêm phong theo quy định; đề nghị tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại của các bị cáo do đã dùng vào việc phạm tội; truy thu của bị cáo Nguyễn Sinh H 1.100.000 đồng do thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét khẩn cấp; biên bản xác định hiện trường, vật chứng thu giữ; kết luận giám định chất ma túy và sao kê giao dịch cuộc gọi cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 13 và 15/12/2023, tại tổ 15, phường A, thành phố T, Nguyễn Sinh H sinh năm 1989 (trú tại thôn Thúc Thủy, xã A; chỗ ở tổ dân phố 15, phường A, thành phố T) đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Lê Cao C (tên gọi khác: Lê Văn C), sinh năm 1990 (trú tại thôn 16, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang), cụ thể: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 13/12/2023, H bán cho C 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, với số tiền 500.000 đồng và khoảng 12 giờ 40 phút ngày 15/12/2023, H tiếp tục bán cho C 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,051gam, với số tiền 600.000 đồng. Ngoài ra, vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, tại nhà riêng ở thôn 16, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, Lê Cao C có hành vi tàng trữ trái phép 0,168 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích

để sử dụng, bị cáo C có 02 tiền án chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Nguyễn Sinh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Lê Cao C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử đủ căn cứ quy kết bị cáo Nguyễn Sinh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Lê Cao C (tên gọi khác: Lê Văn C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bản thân các bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm của hành vi mua bán và tàng trữ trái phép ma túy của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội. Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, nhiều lần bị Tòa án kết án về cùng loại tội phạm, nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà còn tiếp tục có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng.

Hành vi của các bị cáo là nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Hậu quả, tác hại do tệ nạn ma túy gây ra không những ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế, sức khỏe của bản thân gia đình các bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự, an toàn của xã hội; làm huỷ hoại sức khoẻ dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình. Hành vi đó đi ngược lại với chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, làm mất an ninh chính trị tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tù thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm trừng trị, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[2] Đánh giá tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội độc lập, các bị cáo đều là người nghiện ma túy, bị cáo H mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời 02 lần cho C, còn bị cáo C mua ma túy của H mục đích sử dụng cho bản thân.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

[4] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt là phạt tiền đối với cả hai bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Đối với chiếc điện thoại Iphone của bị cáo Nguyễn Sinh H, chiếc điện thoại Vsmart của bị cáo Lê Cao C. Xét thấy liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số vật chứng là ma túy đã thu giữ được khi bắt của các bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.100.000 đồng của Nguyễn Sinh H bán ma túy 02 lần cho Lê Cao C, xét thấy đây là tiền thu lời bất chính, do đó cần truy thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông mà Nguyễn Sinh H khai đã bán gói ma túy cho H tại Bến xe khách tỉnh Tuyên Quang ngày 13/12/2023: Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ, lai lịch của người đàn ông này, nên không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Cao C và Nguyễn Sinh H và hành vi tàng trữ 0,085g ma túy, loại Methamphetamine của H, mục đích để sử dụng, do chưa đủ định lượng xử lý hình sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Trưởng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sinh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Lê Cao C (tên gọi khác: Lê Văn C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sinh H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2023.

2. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Cao C (tên gọi khác: Lê Văn C) 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Vsmart của bị cáo Lê Cao C (tên gọi khác: Lê Văn C) được niêm phong trong 01 (một) Bì giấy dán kín mặt trước ghi: “Điện thoại của Lê Cao C” mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Lê Cao C cùng 05 hình dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong là chiếc Điện thoại di động Vsmart, số imei1: 355123115880594, số imei2: 355123115880602, máy không cài sim, máy cũ đã qua sử dụng có nhiều vết sước sát không kiểm tra chi tiết chất lượng của máy.

- Tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max của bị cáo Nguyễn Sinh H được niêm phong trong 01 (một) Bì giấy dán kín mặt trước ghi: “Điện thoại của Nguyễn Sinh H” mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Nguyễn Sinh H cùng 05 hình dấu của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong là chiếc Điện thoại di động Iphone 12 Pro Max, số imei: 350141786149599, số imei2: 350141786248524, cài sim Viettel thuê bao số 0384741896 máy cũ đã qua sử dụng có nhiều vết sước sát không kiểm tra chi tiết chất lượng của máy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Bì niêm phong còn nguyên vẹn mặt trước ghi “Tang vật vụ: Nguyễn Sinh H. Giám định ngày 15/12/2023” mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Nguyễn Sinh H và thành phần tham gia cùng các hình dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (*Bên trong có chứa 0,035 gam Methamphetamine*). 01 (một) Bì niêm phong còn nguyên vẹn mặt trước ghi “Tang vật vụ: Lê Cao C. Giám định ngày 15/12/2023” mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Lê Cao C và thành phần tham gia cùng các hình dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (*Bên trong có chứa 0,067 gam Methamphetamine*).

(*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 20/3/2024*).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Sinh H số tiền 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm nghìn đồng*) tiền thu lời bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Sinh H, Lê Cao C (tên gọi khác: Lê Văn C) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/4/2024).

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hà Văn Chương